

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Quý II/2019)

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, UBND tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh trong quý II năm 2019 như sau:

PHẦN 1. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I. Chỉ đạo, điều hành

UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch⁽¹⁾: số 56/KH-UBND ngày 04/4/2019; số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019; số 87/KH-UBND ngày 04/6/2019 tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và đẩy mạnh công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Tổ công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, Công văn số 2446/UBND-TH ngày 17/5/2019 chỉ đạo thực hiện nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo sự chuyển biến trong tư duy và hành động đối với công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

II. Kết quả thực hiện

1. Về cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

- Đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi, ưu tiên trong lĩnh vực lao

⁽¹⁾Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 04/4/2019 về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 10/4/2019 về việc Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 của tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 04/6/2019 về việc Triển khai đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban ngành và cấp huyện (DDCI) tỉnh Quảng Ngãi năm 2019.

động, thương binh và xã hội, thông tin truyền thông, kế hoạch và đầu tư, y tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng,... Đã cung cấp 278 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại địa chỉ: <https://motcua.quangngai.gov.vn> (tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt 25%) và một số dịch vụ công trực tuyến được triển khai từ Bộ, ngành Trung ương.

- Tổ chức thành công Hội nghị “Phân tích, đánh giá kết quả PCI năm 2018 và giải pháp năm 2019; Công bố kết quả DDCI năm 2018 và gặp gỡ đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Quý I/2019”.

- Ban hành Quy chế⁽²⁾ tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên địa bàn tỉnh; 07 Quyết định⁽³⁾ công bố 41 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, 34 TTHC sửa đổi và 24 TTHC bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban: Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Tư pháp, Sở Y tế và Ban Dân tộc. Các thủ tục được đăng tải trên trang thông tin điện tử, niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết và đăng tải trên cổng thông tin của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận 22.262 hồ sơ (*trong đó kỳ trước chuyển qua là 1.267 hồ sơ*); đã giải quyết và trả kết quả 20.104 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt bình quân 95,5%, trong đó rất nhiều thủ tục được các cơ quan rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả trước hạn, đúng hạn tăng lên từ 30 - 40%. Trung tâm đã phối hợp với Bưu điện thực hiện chuyển trả kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện 1.466 hồ sơ theo yêu cầu của người dân, tổ chức và tiếp nhận hồ sơ nộp qua đường bưu điện 920 hồ sơ. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ 4.115 hồ sơ, trong đó cấp giấy kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi 1.511 hồ sơ (*thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) và 2.604 hồ sơ thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại (*thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương*). Tiếp nhận 1.894 hồ sơ nộp trực tuyến, tập trung vào các thủ tục thuộc lĩnh vực: đăng ký tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, lao động việc làm, lý lịch tư pháp, xúc tiến thương mại, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp.

- Tính từ ngày 01/4/2019 - 10/6/2019, Cơ quan đăng ký kinh doanh tiếp nhận và xử lý 253 hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, trong đó số lượng đăng ký thành lập mới là 179 doanh nghiệp⁽⁴⁾ và 74 đơn vị trực thuộc⁽⁵⁾; vốn đăng ký là 1.263,97 tỷ đồng; thời gian đăng ký doanh nghiệp bình quân dưới

⁽²⁾ Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽³⁾ Quyết định: số 305/QĐ-UBND ngày 12/3/2019, số 375/QĐ-UBND ngày 22/3/2019, số 445/QĐ-UBND ngày 02/4/2019, số 560/QĐ-UBND ngày 22/4/2019, số 564/QĐ-UBND ngày 23/4/2019, số 603/QĐ-UBND ngày 03/5/2019, số 644/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽⁴⁾ Cty cổ phần: 33; Cty TNHH hai thành viên trở lên: 52; Cty TNHH MTV: 93; Doanh nghiệp tư nhân: 01.

⁽⁵⁾ Chi nhánh: 19; Địa điểm kinh doanh: 48; Văn phòng đại diện: 07.

1,5 ngày/hồ sơ. Có 29 doanh nghiệp⁽⁶⁾ hoạt động trở lại, 38 doanh nghiệp⁽⁷⁾ đăng ký tạm ngừng hoạt động, 23 doanh nghiệp⁽⁸⁾ giải thể tự nguyện.

- Tính từ ngày 01/4/2019 - 10/6/2019: Cấp quyết định chủ trương đầu tư đối với 18 dự án⁽⁹⁾ với tổng số vốn đăng ký khoảng 460 tỷ đồng (*đối với dự án ngoài Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi*). Đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư đối với 08 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư là 4.108 tỷ đồng, tương đương 176 triệu USD.

- Hướng dẫn cho 21 lượt doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài, đã cấp 498 giấy phép lao động, cấp lại 181 giấy phép lao động, thu hồi 40 giấy phép (*lý do giấy phép lao động hết hạn và lao động người nước ngoài đã về nước*) và chưa xác nhận trường hợp nào không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Tiếp nhận và giải quyết trực tuyến phục vụ khai thác dịch vụ hành chính công mức độ 3 ở lĩnh vực Việc làm - An toàn lao động là 51 hồ sơ (hồ sơ lao động nước ngoài).

- Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh đã thực hiện các giải pháp vận động, khuyến khích phát triển người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Cụ thể: chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng qua tài khoản ATM chiếm tỷ lệ 33%; chi trả chế độ BHXH một lần qua tài khoản ATM chiếm tỷ lệ 32,54%; chi trả chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe thanh toán bằng tiền mặt chiếm rất ít, dưới 1%; chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động chiếm khoảng 84,31%. Nhìn chung, tình hình chi trả lương hưu, các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp cho người hưởng qua tài khoản ATM đều có xu hướng ngày càng tăng.

- 100% tờ khai hải quan thực hiện thủ tục hải quan điện tử đối với tất cả các loại hình, việc quản lý các thủ tục miễn thuế đều được thực hiện thông qua hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS nên thời gian làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hóa giảm nhiều, cụ thể: luồng xanh thông quan ngay; luồng vàng thì được thông quan trong vòng không quá 02 giờ kể từ lúc doanh nghiệp nộp đủ hồ sơ, luồng đỏ thì được thông quan ngay sau khi kiểm tra thực tế hàng hóa. Thực hiện tốt cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN trong các thủ tục cấp phép với các bộ ngành liên quan; thực hiện Hệ thống E-manifest thông quan điện tử đối với thủ tục tàu biển xuất nhập cảnh; thu thuế qua hệ thống các ngân hàng thương mại.

2. Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh

⁽⁶⁾ Cty cổ phần: 01; Cty TNHH hai thành viên trở lên: 13; Cty TNHH MTV: 9; Doanh nghiệp tư nhân: 04; Chi nhánh: 01; Địa điểm kinh doanh: 01.

⁽⁷⁾ Cty cổ phần: 02; Cty TNHH hai thành viên trở lên: 08; Cty TNHH MTV: 16; Doanh nghiệp tư nhân: 06; Chi nhánh: 02; Địa điểm kinh doanh: 04.

⁽⁸⁾ Cty TNHH hai thành viên trở lên: 04; Cty TNHH một thành viên: 07; Chi nhánh: 05; Địa điểm kinh doanh: 07.

⁽⁹⁾ Chưa tính các dự án khu dân cư, khu đô thị.

- Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi⁽¹⁰⁾; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của Viễn thông Quảng Ngãi đến năm 2020⁽¹¹⁾; Quy định xác định quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội đối với các dự án phát triển nhà ở thương mại, dự án đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi⁽¹²⁾; Sửa đổi một số nội dung của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh⁽¹³⁾; Kế hoạch cải thiện Chỉ số Hiệu quả Logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi⁽¹⁴⁾.

- Xây dựng chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025; Đề án tái cơ cấu ngành công nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Trong 06 tháng đầu năm 2019, tổ chức 08 Hội chợ⁽¹⁵⁾. Đồng thời, hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đã tổ chức 05 Phiên chợ về các huyện Minh Long, Ba Tơ, Sơn Hà, Trà Bồng, Lý Sơn.

- Tổ chức Hội chợ Triển lãm sản phẩm Núi Ấn Sông Trà - năm 2019 theo Kế hoạch số 07/KH-UBND⁽¹⁶⁾ ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh.

- Về lĩnh vực tín dụng ngân hàng:

+ Về huy động vốn: Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 49.600 tỷ đồng, so với cuối năm 2018 tăng 11,07%. Trong đó: tiền gửi tiết kiệm ước đạt 32.700 tỷ đồng, chiếm 65,93% tổng nguồn vốn huy động, so với cuối năm 2018 tăng 10,57%; tiền gửi thanh toán ước đạt 16.400 tỷ đồng, chiếm 33,06% tổng nguồn vốn huy động, so với cuối năm 2018 tăng 12,3%; tiền gửi khác ước đạt 500 tỷ đồng, chiếm 1% tổng nguồn vốn huy động, so với cuối năm 2018 tăng 5,04%. Nhìn chung, nguồn vốn huy động tại chỗ vẫn bảo đảm đáp ứng nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp, người dân phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Về hoạt động tín dụng: Tổng dư nợ ước đạt 47.600 tỷ đồng, so với cuối năm 2018 tăng 7,92%. Trong đó: dư nợ cho vay ngắn hạn ước đạt 25.300 tỷ đồng, chiếm 53,15% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 9,92%; dư nợ cho vay trung, dài hạn ước đạt 22.300 tỷ đồng, chiếm 46,85% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 5,73%. Tiếp tục tập trung nguồn vốn cho vay vào 05 lĩnh

⁽¹⁰⁾ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹¹⁾ Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹²⁾ Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹³⁾ Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹⁴⁾ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹⁵⁾ Trong đó: 01 Hội chợ cấp tỉnh, quy mô 400 gian hàng (thời gian diễn ra 15-23/6/2019) và 07 Hội chợ cấp huyện, quy mô 50 gian hàng, doanh thu trung bình từ 2-2,5 tỷ/hội chợ, với khoảng 21.000 đến 23.000 lượt người đến tham quan, mua sắm.

⁽¹⁶⁾ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức Hội chợ Triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội sau 30 năm tái lập tỉnh Quảng Ngãi (1989 - 2019).

vực ưu tiên, cho vay khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao, cho vay DNNVV, doanh nghiệp khởi nghiệp,... theo đúng định hướng của Chính phủ.

+ Về dư nợ các chương trình tín dụng: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn ước đạt 20.350, chiếm 42,75% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 2,88%. Dư nợ cho vay DNNVV ước đạt 8.000 tỷ đồng, chiếm 16,81% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 2,09%. Dư nợ cho vay doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao ước đạt 68 tỷ đồng, chiếm 0,14% tổng dư nợ. Dư nợ cho vay các đối tượng chính sách do Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh thực hiện ước đạt 3.233 tỷ đồng, chiếm 6,79% tổng dư nợ, có 131.153 cá nhân, hộ gia đình vay vốn với 19 chương trình tín dụng chính sách. Dư nợ cho vay theo Nghị định 67 tính đến thời điểm báo cáo, UBND tỉnh đã phê duyệt 68 tàu, bao gồm đóng mới 64 tàu khai thác hải sản xa bờ, 04 tàu dịch vụ hậu cần nghề cá, trong đó 06 chi nhánh NHTM đã ký hợp đồng tín dụng 63 tàu, cam kết cho vay với số tiền hơn 387,09 tỷ đồng, đã giải ngân 383,12 tỷ đồng; hiện tại, 06 chi nhánh NHTM đang cho vay 62 tàu với dư nợ hiện tại là 341,15 tỷ đồng (có 01 tàu gỗ bị chìm dư nợ cho vay 6,8 tỷ đồng, đã được bảo hiểm bồi thường, Ngân hàng Ngoại thương chi nhánh Quảng Ngãi đã thu hồi xong nợ); tuy nhiên, nợ quá hạn đang tăng cao 130,88 tỷ đồng.

- Về chất lượng tín dụng: Tỷ lệ nợ xấu chiếm 2,3% tổng dư nợ.

Nhìn chung, ngành Ngân hàng trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp

- Thành lập Tổ công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh⁽¹⁷⁾. Đổi mới việc thực hiện Chương trình “Cà phê doanh nhân và hỗ trợ khởi nghiệp 2019” đã tạo sự gần gũi, thân thiện giữa chính quyền và doanh nghiệp để lắng nghe và giải quyết kịp thời, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Ứng dụng hiệu quả phần mềm hỗ trợ, tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Thanh tra tỉnh; xử lý 227 doanh nghiệp có dấu hiệu trùng lặp trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019.

- Cho phép các tổ chức, đơn vị sử dụng tên địa danh “Đức Lợi”, “Đức Thắng” để xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm nước mắm và rau củ quả của địa phương; tên địa danh “Sơn Hà-Quảng Ngãi” để xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm Ót Xiêm Sơn Hà và tên địa danh “Trà Bồng” để xây dựng nhãn hiệu cho sản phẩm Heo bản địa Trà Bồng và gà kiến Trà Bồng.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ vận tải cho 45 doanh nghiệp và 130 lái xe, nhân viên phục vụ, đặc biệt là công tác khám sức khỏe định kỳ, quản

⁽¹⁷⁾ Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

lý nhân viên lái xe kinh doanh vận tải; 02 lớp đào tạo về chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) từ phiên bản TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; khóa đào tạo “*Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, mã số mã vạch thúc đẩy năng suất chất lượng*” và “*Duy trì hiệu suất thiết bị tổng thể - TPM, giải pháp giảm thiểu lãng phí và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất*” cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn 03 doanh nghiệp⁽¹⁸⁾ viết báo cáo tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia năm 2019.

- Tổ chức tập huấn chính sách thuế mới, tư vấn, hỗ trợ, cung cấp miễn phí các tờ rơi về thuế... cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, ngành thuế đăng tải thông tin cảnh báo những doanh nghiệp rủi ro về thuế; thông tin về sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh, thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng,... để các doanh nghiệp nắm bắt và công khai các doanh nghiệp nợ thuế lớn và chây ỳ trên Trang Thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh, Báo Quảng Ngãi đã thực hiện 03 kỳ chuyên trang cải cách hành chính trên báo in, Đài PTTH tỉnh đã thực hiện 06 chương trình “Quảng Ngãi nâng cao năng lực cạnh tranh”, “Gặp gỡ đối thoại” trên 02 sóng phát thanh và truyền hình.

III. Đối với các nhiệm vụ cụ thể

(Theo Phụ lục đính kèm)

PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN, TÁC ĐỘNG CỦA NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. Đánh giá kết quả đạt được, tác động của nhiệm vụ, giải pháp đối với doanh nghiệp

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành có hiệu lực, hiệu quả của UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, các Nghị quyết số 19/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chỉ thị số 07/CT-TTg và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ đã tạo chuyển biến tích cực trong tư tưởng, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức các cấp chính quyền địa phương trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt về lễ lối, tác phong, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Công tác cải cách hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC so với quy định đã được các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đạt kết quả tốt.

3. Mô hình cơ chế một cửa và một cửa liên thông giải quyết nhanh các TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Đặc biệt, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được các tổ chức, công dân, đánh giá cao chất lượng phục vụ.

⁽¹⁸⁾ Cty Cổ phần Kết cấu thép Đại Dừng Miền Trung, Cty TNHH XD-SX & TM Phước An, Cty TNHH Phú Điền.

4. Các văn bản quy phạm pháp luật mới của Trung ương, của tỉnh, cũng như các văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp được cập nhật kịp thời, thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Cổng thông tin thành phần của các sở, ban ngành, địa phương.

II. Hạn chế, vướng mắc

1. Một số TTHC vẫn còn rườm rà, phức tạp; việc giải quyết TTHC của một số cơ quan, địa phương chưa đảm bảo thời gian theo quy định. Cơ chế một cửa ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, thực hiện chưa đúng quy trình, thủ tục hồ sơ, phí, lệ phí niêm yết chưa đầy đủ, kịp thời. Việc áp dụng công nghệ thông tin công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết ở một số địa phương còn chậm, hiệu quả chưa cao.

2. Kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số sở, ban ngành, địa phương vẫn chưa được thực hiện nghiêm túc; chưa đảm bảo thời gian làm việc, còn làm việc riêng trong giờ hành chính; một bộ phận công chức, viên chức được giao nhiệm vụ thực hiện chưa đến nơi đến chốn, còn có những điểm yếu về tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn, kỹ năng giao tiếp và văn hóa ứng xử với tổ chức, công dân nhưng chậm được phát hiện để xử lý kịp thời.

PHẦN 3. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ (các Nghị quyết số: 02/NQ-CP ngày 01/01/2019; 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017; 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018; 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và các Chỉ thị số: 20/CT-TTg ngày 17/5/2017; 26/CT-TTg ngày 06/6/2017; 07/CT-TTg ngày 05/3/2018, 10/CT-TTg ngày 22/4/2019); các Quyết định của UBND tỉnh (số 214/QĐ-UBND ngày 29/3/2019; số 364/QĐ-UBND ngày 20/5/2019; số 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017; số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; số 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018) và Cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ngày 10/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

2. Thực hiện nghiêm, hiệu quả việc kiểm tra, giám sát, đồng thời xử lý nghiêm khắc các trường hợp lợi dụng vị trí làm việc gây khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các thủ tục cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

3. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Tổ công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (*được thành lập tại Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 22/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh*). Tiếp tục thực hiện đối thoại với doanh nghiệp theo định kỳ hàng quý trong năm; đổi mới phương thức tổ chức “Chương trình Cà phê doanh nhân và Hỗ trợ khởi nghiệp trong

năm 2019” nhằm tạo khí thế, động lực để doanh nghiệp tham gia nhiệt tình và kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh chủ động trong đề xuất các biện pháp tăng cường đối thoại thực chất với các cơ quan, đề xuất các buổi đối thoại, tham vấn theo chủ đề, theo nhóm doanh nghiệp đặc thù.

4. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Cung cấp hầu hết các dịch vụ công cơ bản trực tuyến tối thiểu mức độ 3 (tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các địa phương), đặc biệt chú trọng đến các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, xây dựng, đất đai, đầu tư, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, kê khai và nộp thuế, kê khai hải quan, kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp,... Phối hợp tích hợp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 04/6/2019 về việc Triển khai đánh giá DDCI tỉnh Quảng Ngãi năm 2019; qua đó sẽ xem xét, đánh giá trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao PCI của tỉnh, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Tiếp tục rà soát, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện các dự án, với tinh thần kiên quyết thu hồi những dự án mà nhà đầu tư không đảm bảo năng lực, các dự án có dấu hiệu giữ, chôn ngấm đất, đồng thời tích cực hỗ trợ các dự án có tính khả thi cao nhưng gặp khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và các nguyên nhân khác.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (VP tại Bộ KH và ĐT);
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THptth180.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Phiên

Phụ lục: KHUNG THEO DÕI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP NGÀY 16/5/2016 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHỈ THỊ 26/CT-TTg NGÀY 06/6/2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Báo cáo số 121/BC-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Nhiệm vụ và giải pháp (*)	Thời gian hoàn thành dự kiến (**)	Cập nhật tiến độ thực hiện	Đánh giá kết quả thực hiện/tác động của nhiệm vụ, giải pháp
I	THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP			
	Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp			
1)	Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn.	Thực hiện từ năm 2018	Định kỳ hàng quý trong năm	Việc tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp đã tháo gỡ, giải quyết được rất nhiều khó, khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh và đầu tư, có tác động và lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp, xây dựng được mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp.
2)	Thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp.	Đã thực hiện từ năm 2016	Thường xuyên	Đã tiếp nhận, xử lý, giải quyết nhiều kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Xây dựng được mối quan hệ tương tác hiệu quả giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp.
3)	Chỉ đạo và chịu trách nhiệm đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Rà soát, thống nhất đầu mối tiếp nhận và xử lý hồ sơ; hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh	Đã thực hiện từ năm 2016	Năm 2016 - 2019	- Hiện nay UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 về Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh để các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện (trừ Đức Phổ, Sơn Hà và thành phố Quảng Ngãi đang thực hiện mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện); Quyết định

	<p>ngiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu, sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.</p>			<p>số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 và Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện Đức Phổ, Sơn Hà, thành phố Quảng Ngãi và đã đi vào hoạt động.</p> <p>- Hệ thống một cửa điện tử hiện đại đã được triển khai xây dựng và ứng dụng tại 6 huyện (Trà Bồng, Mộ Đức, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Ba Tơ) và 03 cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh (Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương) để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức. UBND huyện Nghĩa Hành đang tập trung đầu tư và chính thức đi vào hoạt động trong thời gian tới.</p>
4)	<p>Quán triệt cán bộ công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của</p>	<p>Đã thực hiện từ năm 2016</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>- Đã ban hành các Quyết định: số 36/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018; số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018; số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018; số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018; số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018; số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018; số 819/QĐ-UBND ngày 20/9/2018; số 152/QĐ-UBND ngày 07/02/2018; 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013;</p>

	công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.			Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính. Hiện nay, UBND tỉnh đang kiện toàn Tổ Kiểm tra và các Bộ phận kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.
Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp				
5)	Đôn đốc các cơ quan trực thuộc nghiêm túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.	Đã thực hiện từ năm 2017	Thường xuyên	Đã ban hành các Quyết định: 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017; số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; số 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018.
Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp				
6)	Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.	Đã thực hiện từ năm 2017	Không quá một lần/năm	- Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

7)	Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.	Đã thực hiện từ năm 2016	Thường xuyên	Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc triển khai thực hiện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.
Tổ chức thực hiện				
8)	Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01/7/2016.	Ngày 05/7/2016		Đã ban hành các Quyết định: số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018.
9)	Ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp	Ngày 10/8/2016	Thường xuyên	Bản cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ngày 10/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.
10)	Tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết.	Đã thực hiện từ năm 2016	Thường xuyên	UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên cập nhật, tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết.
II	THỰC HIỆN CHỈ THỊ 26/CT-TTg			

1)	<p>Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kịp thời xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.</p>	Ngày 24/02/2017	Thường xuyên	<p>Đã ban hành Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính; Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh.</p>
2)	<p>Khẩn trương rà soát sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Rà soát, cụ thể hóa các quy định, điều kiện kinh doanh theo quy mô doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2017.</p>	Đã thực hiện từ năm 2017	Thường xuyên	<p>Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc thường xuyên rà soát, kiến nghị và góp ý các dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.</p>
3)	<p>Thống nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh</p>	Đã thực hiện từ năm 2017	Thường xuyên	<p>Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc thống nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho</p>

	ngành tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện.			doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện.
4)	Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, kết hợp phương thức thanh toán điện tử.	Ngày 03/11/2017	Thường xuyên	Đã ban hành Kế hoạch số 6790/KH-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.
5)	Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ chủ động đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.	Ngày 28/7/2017	Thường xuyên	<p>- Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước.</p> <p>- Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa (02 doanh nghiệp):</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi:</p> <p>+, Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1790/TTg-ĐMDN ngày 09/10/2015 về việc phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 15/12/2015, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2210/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi; theo đó, chuyển công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước không giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ cổ phần đối với Công ty TNHH MTV Nông</p>

			<p>lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi.</p> <p>+ , Trên cơ sở Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi (Ban Chỉ đạo cổ phần hóa) đã thực hiện các bước công việc để thực hiện cổ phần hóa Công ty. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu vốn điều lệ và danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi tại Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 26/9/2017; đồng thời, tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi vào ngày 10/10/2017. Đến ngày 18/10/2017, Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi đã được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận công ty cổ phần, chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi.</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi: Ngày 02/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4667/KH-UBND thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi; theo đó, thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, hoàn thành vào năm 2019. Đến ngày 11/5/2018, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 724/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi (Ban Chỉ đạo cổ phần hóa) đã trình UBND tỉnh xem xét, quyết định chỉ định thầu đơn vị</p>
--	--	--	---

			<p>tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi tại Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 21/6/2018. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa phối hợp Công ty thực hiện các bước công việc tiếp theo để cổ phần hóa Công ty, hoàn thành đúng thời gian quy định.</p> <p>- Doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 (02 doanh nghiệp): Ngày 17/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1232/QĐ-TTg phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Theo đó, tỉnh Quảng Ngãi có 02 doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2017-2020:</p> <p>+ Thực hiện thoái vốn nhà nước đối với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi: Ngày 08/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4800/UBND-CNXD về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Trên cơ sở đó, Sở Tài chính đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc thành lập Hội Đồng thẩm định giá khởi điểm và phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Ngày 26/11/2018, Sở Tài chính đã trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt phương án thoái vốn; Sở Tài chính phối hợp với doanh nghiệp và đơn vị tư vấn thực hiện các công việc tiếp theo để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi, hoàn thành đúng thời gian quy định.</p>
--	--	--	--

				<p>+ Thực hiện thoái vốn nhà nước đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đã hoàn thành công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ theo Chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Ninh tại Công văn số 1245/VPCP-ĐNMMN ngày 29/02/2016 của Văn Phòng Chính phủ về việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. Đến ngày 17/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1232/QĐ-TTg phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Theo đó, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi thuộc đối tượng thoái vốn trong năm 2018. Tuy nhiên, ngày 26/9/2018, UBND tỉnh có Công văn số 5833/UBND-KT về việc điều chỉnh kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trong đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh kế hoạch thoái vốn Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi sang năm 2019. Ngày 15/3/2019, UBND tỉnh có Công văn số 1186/UBND-KT về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; theo đó giao Sở Tài chính phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; hiện nay, Sở Tài chính đang phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng</p>
--	--	--	--	--

				Quảng Ngãi, hoàn thành trong năm 2019.
6)	Phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát chức năng, nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ công trong phạm vi lĩnh vực quản lý, đề xuất lộ trình thí điểm chuyển giao một số dịch vụ công phù hợp cho các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2017.	Đã thực hiện từ năm 2017	Thường xuyên	Đã ban hành Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Ký kết chương trình hợp tác toàn diện với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện Quyết định 45/2016/QĐ-TTg.
7)	Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tập trung đào tạo nguồn nhân lực những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.	Đã thực hiện từ năm 2017	Thường xuyên	Đã ban hành Kế hoạch số 6669/KH-UBND ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
8)	Quản triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.	Đã thực hiện từ năm 2017	Thường xuyên	Đã ban hành Kế hoạch số 4074/KH-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.
9)	Xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.	Đã thực hiện từ năm 2017	Năm 2019	Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.

() Được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.*

*(**) Tiến độ được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP hoặc tại Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của đơn vị.*